

Số: 07/2019/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam; Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16/10/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 58/2012/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ;

Căn cứ Thông tư số 03/2016/TT-BNG ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Trưởng Bộ Ngoại giao về việc hướng dẫn việc cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và cấp công hàm đề nghị cấp thị thực;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ tại Tờ trình số 760/TTr-SNgV ngày 29 tháng 11 năm 2018, Công văn số 92/SNgV-VP ngày 21/02/2019 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 180/BC-STP ngày 17 tháng 10 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 4 năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Ngoại vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Ngoại giao, Tư pháp, Công an;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Ngoại giao;
- TTTU, HĐND,
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi;
- Đài Phát thanh Truyền hình Quảng Ngãi;
- VPUB: CPVP, các phòng NC, CBTH;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Ngọc Căng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~67~~ /2019/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2019
của UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định việc sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ (sau đây gọi chung là hộ chiếu) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc sử dụng và quản lý hộ chiếu trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Cơ quan trực tiếp quản lý hộ chiếu

1. Văn phòng Tỉnh ủy quản lý hộ chiếu của Bí thư, các Phó Bí thư, vợ hoặc chồng của Bí thư, các Phó Bí thư cùng đi theo (nếu có) (được quy định tại Khoản 3, Điều 1, Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam) và công chức, viên chức thuộc biên chế do Văn phòng Tỉnh ủy quản lý;

2. Văn phòng HĐND tỉnh quản lý hộ chiếu của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐND tỉnh; vợ hoặc chồng của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐND tỉnh cùng đi theo (nếu có) (được quy định tại Khoản 3, Điều 1, Nghị định số 94/2015/NĐ-CP); các Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban chuyên trách của HĐND tỉnh và công chức thuộc biên chế do cơ quan quản lý;

3. Văn phòng UBND tỉnh quản lý hộ chiếu của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh; vợ hoặc chồng của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh cùng đi theo (nếu có) (được quy định tại Khoản 3, Điều 1, Nghị định số 94/2015/NĐ-CP) và công chức, viên chức thuộc biên chế do cơ quan quản lý.

4. Các Sở, Ban, ngành, cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc Tỉnh ủy, UBND tỉnh quản lý hộ chiếu của công chức, viên chức thuộc biên chế do cơ quan, đơn vị quản lý.

5. Văn phòng các huyện, thành phố quản lý hộ chiếu:

a) Bí thư, các Phó Bí thư Huyện ủy, Thành ủy; công chức, viên chức các Ban của Huyện ủy, Thành ủy; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, thành phố và các tổ chức chính trị xã hội cấp huyện.

b) Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐND và Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; các Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban chuyên trách của HĐND các huyện, thành phố; công chức, viên chức các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc UBND các huyện, thành phố; cán bộ, công chức cấp xã.

7. Đối với cán bộ, công chức vừa đảm nhận chức vụ bên Đảng, vừa đảm nhận chức vụ bên chính quyền, đoàn thể thì cơ quan nào quản lý biên chế của cán bộ, công chức đó sẽ trực tiếp quản lý hộ chiếu của các cá nhân này.

8. Đối với công chức thuộc biên chế các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn, việc giao quyền quản lý hộ chiếu của các đối tượng này do cơ quan chủ quản trong hệ thống ngành dọc quy định.

Điều 4. Nguyên tắc sử dụng và quản lý hộ chiếu

1. Hộ chiếu là tài sản của Nhà nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Việc quản lý hộ chiếu phải được thực hiện theo Quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Việc quản lý hộ chiếu phải đảm bảo chặt chẽ, khoa học, đúng quy định.

3. UBND tỉnh thống nhất quản lý nhà nước việc sử dụng và quản lý hộ chiếu của cán bộ, công chức, viên chức và các cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN TRỰC TIẾP QUẢN LÝ HỘ CHIẾU, NGƯỜI ĐƯỢC CẤP HỘ CHIẾU VÀ CƠ QUAN ĐẦU MỐI QUẢN LÝ HỘ CHIẾU

Điều 5. Trách nhiệm của cơ quan trực tiếp quản lý hộ chiếu

1. Lập sổ theo dõi việc giao, nhận hộ chiếu đảm bảo an toàn tuyệt đối, không để thất lạc, ẩm ướt, hư hại hoặc không sử dụng được.

2. Bàn giao hộ chiếu cho cán bộ, công chức, viên chức khi có quyết định cử đi công tác nước ngoài và thu lại hộ chiếu khi kết thúc chuyến công tác ở nước ngoài. Việc giao, nhận hộ chiếu phải có ký nhận. Nếu hộ chiếu còn hạn dưới 01 năm thì thông báo cho cán bộ, công chức, viên chức biết để chủ động đề nghị gia hạn hoặc cấp hộ chiếu mới khi có quyết định cử đi công tác nước ngoài của cơ quan có thẩm quyền.

3. Chuyển hộ chiếu cho cơ quan quản lý hộ chiếu mới khi người được cấp hộ chiếu được điều chuyển công tác.

4. Báo cáo bằng văn bản cho UBND tỉnh thông qua Sở Ngoại vụ về việc người được cấp hộ chiếu có tình không giao nộp hộ chiếu theo quy định sau khi nhập cảnh về nước và có biện pháp kịp thời thu hồi hộ chiếu.

5. Thông báo ngay bằng văn bản đến Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao và Cục Quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an về việc hộ chiếu do cơ quan mình quản lý bị

mất, bị hỏng (theo mẫu 06/2016/XNC ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BNG ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Trưởng Bộ Ngoại giao) để hủy giá trị sử dụng của hộ chiếu, đồng thời báo cáo UBND tỉnh thông qua Sở Ngoại vụ.

6. Báo cáo bằng văn bản cho UBND tỉnh thông qua Sở Ngoại vụ để làm thủ tục chuyển hộ chiếu cho Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao hủy giá trị sử dụng của hộ chiếu đối với những người đã nghỉ hưu, thôi việc, hết nhiệm kỳ công tác, ra khỏi biên chế, bị chết, bị mất tích hoặc không còn quyền được sử dụng loại hộ chiếu được cấp.

7. Báo cáo bằng văn bản cho UBND tỉnh thông qua Sở Ngoại vụ về tình hình sử dụng và quản lý hộ chiếu của cơ quan mình theo quy định.

Điều 6. Trách nhiệm người được cấp hộ chiếu

1. Nhận hộ chiếu tại cơ quan trực tiếp quản lý hộ chiếu để đi công tác nước ngoài sau khi có quyết định cử đi công tác nước ngoài của cơ quan có thẩm quyền. Việc giao, nhận hộ chiếu phải tiến hành theo quy định.

2. Chỉ được sử dụng một loại hộ chiếu còn giá trị sử dụng cho mỗi chuyến công tác nước ngoài phù hợp với quyết định cử đi công tác nước ngoài và tính chất công việc thực hiện ở nước ngoài, trừ trường hợp đặc biệt theo hướng dẫn của Bộ Ngoại giao.

3. Giữ gìn, bảo quản cẩn thận hộ chiếu trong thời gian được giao sử dụng để đi công tác nước ngoài; không được tẩy xóa, sửa chữa nội dung ghi trong hộ chiếu; không được cho người khác sử dụng, không được sử dụng trái với quy định của pháp luật.

4. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhập cảnh về Việt Nam sau khi kết thúc chuyến công tác ở nước ngoài, phải nộp lại hộ chiếu cho cơ quan trực tiếp quản lý hộ chiếu, trừ trường hợp có lý do chính đáng do thủ trưởng cơ quan trực tiếp quản lý hộ chiếu quyết định.

5. Khi thay đổi cơ quan làm việc, phải báo cáo cơ quan trực tiếp quản lý hộ chiếu nơi chuyển đi và chuyển đến để các cơ quan này thực hiện quản lý hộ chiếu theo quy định.

6. Không được sử dụng hộ chiếu để đi nước ngoài với mục đích cá nhân.

7. Trường hợp mất hộ chiếu

a) Nếu đang ở trong nước: Người được cấp hộ chiếu phải báo cáo ngay cho cơ quan trực tiếp quản lý hộ chiếu về việc hộ chiếu đã bị mất.

b) Nếu đang ở nước ngoài: Người được cấp hộ chiếu phải khai báo ngay với cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại và cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài nơi gần nhất về việc mất hộ chiếu để có biện pháp giúp đỡ và làm thủ tục hủy giá trị sử dụng của hộ chiếu; khi về nước phải báo ngay cho cơ quan trực tiếp quản lý hộ chiếu.

Điều 7. Trách nhiệm của cơ quan đầu mối quản lý hộ chiếu

Sở Ngoại vụ là cơ quan đầu mối giúp UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra tình hình sử dụng và quản lý hộ chiếu trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm:

1. Hướng dẫn và phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện việc sử dụng và quản lý hộ chiếu theo quy định của pháp luật và tại Quy định này.

2. Giúp UBND tỉnh báo cáo Bộ Ngoại giao về công tác quản lý và sử dụng hộ chiếu trên địa bàn tỉnh.

3. Kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xem xét, xử lý vi phạm của các cơ quan quản lý hộ chiếu và người sử dụng hộ chiếu.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Chế độ báo cáo

Định kỳ vào ngày 30 tháng 11 hàng năm, cơ quan trực tiếp quản lý hộ chiếu tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh thông qua Sở Ngoại vụ tình hình sử dụng và quản lý hộ chiếu.

Điều 9. Xử lý vi phạm

Các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm các nội dung của Quy định này thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, thủ trưởng các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan kịp thời phản ánh cho Sở Ngoại vụ để tổng hợp, trình UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
ỦY BAN NHÂN DÂN QUẢNG NGÃI



Trần Ngọc Căng